

Văn Lâm, ngày 17 tháng 4 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 43/2024/HNGĐ-ST ngày 22 tháng 3 năm 2024 giữa:

**Nguyên đơn:* Anh Lê Tuấn V, sinh năm 1990.

HKTT: Thôn Chợ Đ C, xã T T, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên.

**Bị đơn:* Chị Nguyễn Thị Thu T, sinh năm 1988.

HKTT: Tổ 3, phường Vĩnh Niệm, quận Lê Chân, Thành phố Hải Phòng

Hiện đang ở: Chợ Đ C, xã T T, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên.

**Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Cháu Lê Tuấn T, sinh ngày 15/10/2018.

Hiện đang ở: Chợ Đ C, xã T T, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên

Người đại diện cho cháu Lê Tuấn T là anh V và chị T.

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Khoản 1 Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTV QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 4 năm 2024.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09/4/2024 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lê Tuấn V và chị Nguyễn Thị Thu T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lê Tuấn V và chị Nguyễn Thị Thu T.

Về con chung: Anh Lê Tuấn V và chị Nguyễn Thị Thu T có 01 con chung là cháu Lê Tuấn T, sinh ngày 15 tháng 10 năm 2018. Hiện nay cháu T đang ở với chị T. Chấp nhận việc anh V và chị T tự nguyện thỏa thuận giao cháu T cho chị T nuôi dưỡng và chăm sóc con chung cho đến khi cháu T đủ 18 tuổi.

Anh V có trách nhiệm cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho chị T là 3.000.000đ (Ba triệu đồng) mỗi tháng, kể từ tháng 5 năm 2024 cho đến khi cháu Lê Tuấn T đủ 18 tuổi.

Anh V có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Về tài sản chung, về công nợ, về công sức và về ruộng đất nông nghiệp: Anh V và chị T đều tự nguyện không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về án phí: Anh Lê Tuấn V tự nguyện chịu cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm và 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí cấp dưỡng nuôi con, đối trừ với số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0001843 ngày 22/3/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên, anh V đã nộp đủ tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát huyện Văn Lâm;
- Chi cục THA-DS huyện Văn Lâm;
- Ủy ban nhân dân xã T T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Nam Thắng